

Số: 1652 /QĐ-ĐHVH

Đà Nẵng, ngày 14 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Danh mục học phần tương đương/thay thế trong
các chương trình đào tạo trình độ đại học**

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG VIỆT - HÀN

Căn cứ Quyết định số 15/QĐ-TTg ngày 03/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông Việt - Hàn là Trường đại học thành viên của Đại học Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-HĐT ngày 09/8/2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông Việt - Hàn ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông Việt - Hàn;

Căn cứ Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học;

Căn cứ Quyết định số 225/QĐ-ĐHVH ngày 28/01/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông Việt - Hàn về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông Việt - Hàn, Đại học Đà Nẵng;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Đào tạo, Trưởng khoa Khoa Khoa học máy tính, Trưởng khoa Khoa Kỹ thuật máy tính và Điện tử, Trưởng khoa Khoa Kinh tế số và Thương mại điện tử.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục học phần tương đương/thay trong các chương trình đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông Việt - Hàn (có danh mục kèm theo).

Điều 2. Danh mục học phần tương đương/thay thế được sử dụng làm căn cứ để tổ chức đào tạo tại Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông Việt - Hàn và được áp dụng từ năm 2025.

Điều 3. Trưởng phòng Phòng Tổ chức - Hành chính, Trưởng phòng Phòng Đào tạo, Trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông Việt - Hàn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Hiệu trưởng (để báo cáo);
- Các Phó Hiệu trưởng (để biết);
- Lưu: VT, ĐT.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



TS. Huỳnh Ngọc Thọ

Danh mục học phần tương đương/thay thế trong
các chương trình đào tạo trình độ đại học của Khoa Khoa học máy tính

(Ban hành kèm theo Quyết định số 88/QĐ-ĐHVH, ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông Việt - Hàn)

Số TT	Học phần	Tên học phần	Số tín chỉ			Tên học phần	Số tín chỉ			Ghi chú	
			LT	TH	Tổng		LT	TH	Tổng		
1	Tiếng Anh chuyên ngành 3		1	1	2	Tiếng Anh nâng cao 1		2	0	2	
2	Tiếng Anh chuyên ngành 4		1	1	2	Tiếng Anh nâng cao 2		2	0	2	
3	Khai phá dữ liệu		1,5	0,5	2	Kho dữ liệu		1,5	0,5	2	
4	Nhập môn khoa học dữ liệu		2	1	3	Toán cho học máy hoặc Toán cho học máy 1		2	1	3	Tích lũy 01 trong 02 học phần
5	Tin học đại cương		2	1	3	Lập trình cơ bản		2	1	3	
6	Hệ thống nhúng		2	1	3	Lập trình hệ thống nhúng		2	1	3	
7	Thiết kế Poster quảng cáo		0,5	1,5	2	Thiết kế Poster		1	1	2	
8	Tiếng Hàn doanh nghiệp 1		2	0	2	Tiếng Hàn 1		2	0	2	
9	Tiếng Hàn doanh nghiệp 2		2	0	2	Tiếng Hàn 2		3	0	3	Chỉ được tích lũy 02 tín chỉ
10	Tiếng Nhật 1		2	0	2	Tiếng Anh nâng cao 1		2	0	2	
11	Tiếng Nhật 2		2	0	2	Tiếng Anh nâng cao 2		2	0	2	
12	Tiếng Nhật 3		2	0	2	Tiếng Anh nâng cao 3		2	0	2	

Số TT	Học phần				Học phần tương đương/thay thế					
					Tên học phần	Số tín chỉ			Ghi chú	
						LT	TH	Tổng		
13	Tiếng Nhật 4	2	0	2	Tiếng Anh nâng cao 4	2	0	2		
14	Tiếng Nhật nâng cao 1	2	0	2	Tiếng Hàn 1	2	0	2		
15	Tiếng Nhật nâng cao 2	2	0	2	Tiếng Hàn 2	3	0	3	Chỉ được tích lũy 02 tín chỉ	
16	Cơ sở tạo hình	1	1	2	Cơ sở tạo hình 1	1	1	2		
17	Hình họa	1	1	2	Hình họa 1	1	1	2		

(Các trường hợp không nằm trong danh mục trên, sinh viên liên hệ Khoa Khoa học máy tính để xem xét) 

ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG VIỆT - HÀN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Danh mục học phần tương đương/thay thế trong các chương trình đào tạo trình độ đại học của Khoa Khoa Kỹ thuật máy tính và Điện tử

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1632/QĐ-DHVH, ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông Việt - Hàn)

Số TT	Học phần			Học phần tương đương/thay thế				Ghi chú		
	Tên học phần	Số tín chỉ		Tên học phần	Số tín chỉ					
		LT	TH		Tổng	LT	TH		Tổng	
1	Tiếng Anh chuyên ngành 3	1	1	2		Tiếng Anh nâng cao 1	2	0	2	
2	Tiếng Anh chuyên ngành 4	1	1	2		Tiếng Anh nâng cao 2	2	0	2	
3	Tin học đại cương	2	1	3		Lập trình cơ bản	2	1	3	
4	Hệ thống nhúng	2	1	3		Thiết kế IC tương tự	2	1	3	
5	Thiết kế mạch điện tử với sự trợ giúp của máy tính	1	1	2		Lập trình Python	2	1	3	Tích lũy 01 trong 02 học phần
		1	1	2		Lập trình Python	2	0	2	
6	Điện tử ứng dụng	2	1	3		Điện tử ứng dụng	1	1	2	Tích lũy 02 học phần
						Chuyên đề Thiết kế mạch	1	0	1	
7	Hệ thống số_A	2	1	3		Hệ thống số	2	0	2	

(Các trường hợp không nằm trong danh mục trên, sinh viên liên hệ Khoa Khoa Kỹ thuật máy tính và Điện tử để xem xét)



Danh mục học phần tương đương/thay thế trong các chương trình đào tạo trình độ đại học của Khoa Khoa Kinh tế số và Thương mại điện tử

(Ban hành kèm theo Quyết định số 62/QĐ-ĐHVH, ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học

Công nghệ Thông tin và Truyền thông Việt - Hàn

Số TT	Học phần cũ				Học phần tương đương/thay thế				
	Tên học phần	Số tín chỉ			Tên học phần	Số tín chỉ			Ghi chú
		LT	TH	Tổng		LT	TH	Tổng	
I	Cơ sở ngành								
1	Kinh tế vi mô	2	0	2	Kinh tế vi mô	3	0	3	
2	Kinh tế vĩ mô	2	0	2	Kinh tế vĩ mô	3	0	3	
3	Hệ thống thông tin quản lý	2	0	2	Hệ thống thông tin quản lý	3	0	3	
II	Marketing kỹ thuật số								
4	Hoạch định & tích hợp chiến lược digital marketing	2	0	2	Chiến lược Digital Marketing	3	0	3	
5	Chiến lược Marketing	2	0	2					
III	Quản trị dự án CNTT								
6	Quản trị đầu thầu dự án	2	1	3	Quản trị đầu thầu dự án CNTT	2,5	0,5	3	
7	Quản lý rủi ro dự án	2	1	3	Quản lý rủi ro dự án CNTT	2,5	0,5	3	
8	Lập dự án đầu tư	1	1	2	Lập dự án đầu tư	2,5	0,5	3	
IV	Quản trị Logistics và chuỗi cung ứng số								
9	Cơ sở dữ liệu	1,5	0,5	2	Quản trị cơ sở dữ liệu	1,5	0,5	2	
10	Thương mại điện tử cơ bản	2		2	Thương mại điện tử	3		3	
11	Mua sắm điện tử	1,5	0,5	2	Thu mua điện tử	1,5	0,5	2	
12	Nhà máy thông minh và Quản trị vận hành	2	0	2	Quản trị vận hành và nhà máy thông minh	2	0	2	
13	Phân tích và thiết kế hệ thống thông tin	1	1	2	Điều phối Logistics	2	0	2	

Số TT	Học phần cũ				Học phần tương đương/thay thế					Ghi chú
	Tên học phần	Số tín chỉ			Tên học phần	Số tín chỉ				
		LT	TH	Tổng		LT	TH	Tổng		
14	Quản trị nguyên vật liệu	2	0	2	Quản trị kho hàng	2	0	2		
15	An toàn và bảo mật trong E-logistics	2	0	2	An toàn và bảo mật trong Thương mại điện tử	1,5	0,5	2		
V	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành số									
16	Thanh toán điện tử	1,5	0,5	2	Thanh toán quốc tế trong du lịch	1,5	0,5	2		
17	Quản trị kinh doanh lữ hành	3	0	3	Quản trị kinh doanh lữ hành Bài tập tiểu luận Quản trị kinh doanh lữ hành	2	0	2	Tích lũy 02 học phần	
18	Hành vi tiêu dùng du lịch	2	0	2	Hành vi tiêu dùng du lịch	3	0	3		
19	Quản trị tổ chức sự kiện du lịch	3	0	3	Tổ chức sự kiện du lịch	3	0	3		
20	Nghệ nghiệp vụ lữ hành	1,5	0,5	2	Thiết kế, phát triển và điều hành tour du lịch	2,5	0,5	3		
VI	Quản trị Thương mại điện tử									
21	Thương mại qua Facebook (Facbook Commerce)	1,5	0,5	2	Phát triển hệ thống Thương mại điện tử	3	0	3		
22	Thương mại di động (Mobile Commerce)	2	0	2	Thương mại di động	3	0	3		
23	Thiết kế website thương mại điện tử	1,5	0,5	2	Thiết kế Website thương mại điện tử 1	1,5	0,5	2		
VII	Quản trị Tài chính số									
24	Kế toán quản trị	2	0	2	Kế toán quản trị	2	1	3		
25	Quản trị ngân hàng Thương mại	2	0	2	Ngân hàng số và thanh toán điện tử	2	0	2		

(Các trường hợp không nằm trong danh mục trên, sinh viên liên hệ Khoa Khoa Kinh tế số và Thương mại điện tử để xem xét)

[Signature]